

SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ Khai Thác Công Trình Giao Thông 584

(Được chuyển thể từ doanh nghiệp nhà nước: Công ty CP Đầu tư xây dựng và khai thác công trình giao thông 584. Số giấy chứng nhận ĐKKD : 0304967631 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 16/8/2013)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỔ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông 584

Địa chỉ: 785/1 Lũy Bán Bích, P. Phú Thọ Hoà, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Điện thoại: 08. 022 22 584 Fax: 08. 222 33 584

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Vũ Thị Năng *(theo Giấy UQCBTT số 509/UQ-NSHC ngày 20/08/2013)*

Điện thoại: 08. 022 22 584 Fax: 08. 222 33 584

Email: info@ntb.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & KHAI THÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 584

(Được chuyển thể từ doanh nghiệp nhà nước: Công ty CP Đầu tư xây dựng và khai thác công trình giao thông 584. Số giấy chứng nhận ĐKKD : 0304967631 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 16/8/2013)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/TRÁI PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu: CTCP Đầu tư Xây dựng & Khai thác Công trình Giao thông 584.

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng.

Tổng số lượng đăng ký giao dịch: 39.779.577 Cổ phiếu

Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá): 397.795.770.000 đồng

(Ba trăm chín mươi bảy tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm bảy mươi nghìn)

Tổ chức Kiểm toán: Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ

Trụ sở: A12 Lô X1 Khu Liên cơ quan, Mỹ Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3763 4618 Fax: (84-4) 37 634 617

MỤC LỤC

I. Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán đăng ký giao dịch	4
II. Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản công bố thông tin	6
III. Các khái niệm	7
IV. Tình hình và đặc điểm của tổ chức đăng ký giao dịch	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và Phát triển	7
2. Cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty	9
3. Danh sách cổ đông	11
4. Danh sách các Công ty mẹ	12
5. Hoạt động kinh doanh	12
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	14
7. Chính sách đối với người lao động	18
8. Chính sách cổ tức	18
9. Tình hình hoạt động tài chính	19
10. Hội đồng Quản trị, Ban GD, Ban Kiểm soát	29
11. Tài sản	39
12. Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận, cổ tức năm tiếp theo	39
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký	42
14. Các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty	42
V. Chứng khoán đăng ký giao dịch	42
VI. Các đối tác liên quan tới việc đăng ký giao dịch	44
VII. Phụ lục	45

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Rủi ro về kinh tế:

Năm 2013 được dự báo là một năm tương đối tích cực hơn so với năm 2012 trên khía cạnh ổn định vĩ mô. Tăng trưởng GDP sẽ hồi phục chậm do sức cầu tiêu dùng trong nước còn yếu. Sau giai đoạn dài tăng trưởng cao nhờ đầu tư và tăng cung tiền, năm 2013 có thể nói là năm bản lề của quá trình tái cấu trúc nền kinh tế sau giai đoạn dài bất ổn. Các yếu tố ổn định tiếp tục được đề cao là để hiểu khi chính sách của Chính phủ không còn nhiều. Lạm phát sẽ không còn là mối quan ngại quá lớn, trong khi nợ xấu sẽ cần thời gian dài để xử lý. Chính phủ sẽ là hết sức thận trọng với việc cắt giảm lãi suất với mục tiêu, một mặt đảm bảo kích thích kinh tế, mặt khác đảm bảo mức bù cho lạm phát mục tiêu.

Nhìn lại những biến động của nền kinh tế Việt Nam qua một số chỉ tiêu của kinh tế vĩ mô năm 2012 như sau:

Tăng trưởng GDP 5,08% mức thấp nhất trong vòng 4 năm gần đây: Tăng trưởng tín dụng thấp và lãi suất cao khiến cho tiêu dùng, sản xuất và đầu tư tư nhân gần như không tăng trưởng.

Lạm phát CPI 6,81%: cả năm 2012, tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tính đạt 2.324 ngàn tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2011. Lạm phát giảm nhanh chủ yếu xuất phát từ sức cầu nền kinh tế đang suy giảm mạnh.

Đầu tư: vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2012, theo giá hiện hành ước tính đạt 989,3 nghìn tỷ đồng, tăng 7% so với năm trước và bằng 33,5% GDP, đây là năm có tỷ trọng vốn đầu tư so với GDP đạt thấp nhất kể từ năm 2000 trở lại đây.

Tỷ giá ổn định: tỷ giá bình quân liên ngân hàng luôn được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) duy trì ở mức 20.828 với biên độ duy trì +/- 1%.

Mặt bằng lãi suất giảm: NHNN đã 6 lần hạ lãi suất tái cấp vốn từ 14%, còn 9%.

Nhìn chung bức tranh vĩ mô năm 2012 được xem là một năm có nhiều rủi ro và nhiều bất ổn đối với nhiều nhóm ngành kinh tế trong cả nước.

Trong 8 tháng đầu năm 2013, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa ổn định và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Tình hình kinh tế trong nước có nhiều chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả. Lạm phát tiếp tục được kiềm chế, dự trữ ngoại hối tăng, tỷ giá ngoại tệ tương đối ổn định, xuất khẩu tăng trưởng khá, nhập khẩu thiết bị, vật tư phục vụ sản xuất bắt đầu tăng trở lại; các chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm và triển khai kịp thời Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức; CPI 8 tháng đầu năm 2013 tăng 3,53% chủ yếu do ảnh hưởng của điều chỉnh giá hàng

hóa cơ bản và dịch vụ, tỷ giá và dịch vụ công. Nếu loại trừ các yếu tố mùa vụ như xăng dầu, điện, dịch vụ công CPI 8 tháng chỉ ở mức 3,43%.; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, nhiều doanh nghiệp giải thể, chấm dứt hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng. Điều này tác động chứng tiếp đến việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do các doanh nghiệp dự kiến cho năm hoạt động; đặc biệt sự đóng băng của thị trường bất động sản – ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động của Công ty .

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động dưới hình thức là Công ty cổ phần do vậy Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh bất động sản... Ngoài ra, khi đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thì hoạt động của Công ty còn chịu sự điều chỉnh của Nghị định, Thông tư hướng dẫn và các Quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chồng chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp.

3. Rủi ro đặc thù:

Trong hoạt động xây dựng cơ bản, thời gian thi công của các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần. Hiện nay, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian dẫn tới tình trạng chủ đầu tư nợ dây dưa, chậm thanh toán cho các công ty xây dựng thường xảy ra, thậm chí có nhiều trường hợp không thu được vốn. Nếu doanh nghiệp không lựa chọn được các nhà đầu tư có năng lực tài chính tốt, tình trạng nợ thanh toán công trình có thể xảy ra, làm giảm hiệu quả sử dụng vốn và hiệu quả hoạt động kinh doanh của đơn vị.

Trong lĩnh vực xây dựng, nếu chất lượng công trình không đảm bảo, các sự cố xảy ra đối với các công trình xây dựng thường có nhiều hậu quả và tác động xấu đến hình ảnh của Công ty, làm giảm lòng tin của khách hàng, nhà đầu tư đối với Công ty, dẫn tới việc làm, khách hàng giảm sút, hiệu quả kinh doanh của Công ty suy giảm.

4. Rủi ro về tài chính

Rủi ro thị trường

Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chủ yếu chịu sự rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản. Công ty không thực hiện các biện pháp phòng ngừa rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty, Công ty có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Công ty có chịu rủi ro tín dụng hay không.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn khác nhau.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính dựa trên các khoản thanh toán dự kiến theo hợp đồng

5. Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty còn có thể gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, dịch bệnh...là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho nguồn lực và tài sản. Các rủi ro về pháp lý như thay đổi các văn bản chế độ chính sách có liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tổ chức đăng ký giao dịch:

Ông : Trần Kim Minh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm TGD
Ông : Phan Phước Trần Lộc	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Ông : Trần Nam Kha	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Ông : Huỳnh Đông Hà	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Ông : Hoàng Ngọc Phước	Chức vụ: Kế toán trưởng
Bà : Phạm Dương Minh Tú	Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

III. CÁC KHÁI NIỆM

UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
HSX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
HNX	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Công ty	: CTCP Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông 584
Điều lệ Công ty	: Điều lệ CTCP Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông 584
ĐKGD	: Đăng ký giao dịch
HĐQT	: Hội đồng quản trị
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
CTCP	: Công ty cổ phần
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
CP	: Cổ phiếu
VLXD	: Vật liệu xây dựng

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Giới thiệu Công ty:

- Tên doanh nghiệp: CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & KHAI THÁC CTGT 584.
- Tên nước ngoài: TRANSPORT ENGINEERING CONSTRUCTION & BUSINESS INVESTMENT STOCK COMPANY 584
- Tên viết tắt : TECBIS 584 JSC
- Điện thoại : 08. 222 22 584 Fax: 08. 222 33 584
- Email : info@ntb.vn
- Website : www.congty584.com.vn



- Logo :
- Vốn điều lệ : 397.795.770.000 đồng
- Giấy CNĐKKD số 0304967631 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 16/8/2013
- Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng kinh doanh nhà đất, đầu tư xây dựng kinh doanh cơ sở kỹ thuật hạ tầng Khu công nghiệp, cụm dân cư và đô thị; Tư vấn xây dựng, thẩm tra dự án nhóm B-C; Đầu tư theo phương thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao (BOT) trong nước công trình giao thông...

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình giao thông 584, tiền thân là Công ty Đầu tư và Khai thác Công trình Giao thông 584. Công ty được thành lập theo Quyết định số 1415/1999/QĐ – BGTVT ngày 14/06/1999 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.

Theo Quyết định số 766/2007/QĐ – BGTVT ngày 06/04/2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt phương án bán Công ty Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông 584 thuộc Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 5 (CIENCO 5); và theo hợp đồng số 809/HĐMB – ĐMDN ngày 14/05/2007 về việc mua, bán Công ty nhà nước giữa Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 5 với Ban đại diện tập thể người lao động Công ty Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình Giao thông 584 được chuyển thành công ty cổ phần.

Ngày 16/05/2007, Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng & Khai thác Công trình Giao thông 584 chính thức đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103006731 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu với vốn điều lệ 30.000.000.000 đồng và thay đổi lần thứ 9 ngày 16/01/2013 với vốn điều lệ: 397.795.770.000 đồng.

Ngày 24/08/2007, Công ty đã thực hiện đăng ký là công ty đại chúng tại UBCKNN.

Ngày 17/05/2010, Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu tại Sở GDCK Tp HCM với mã chứng khoán **NTB**.

Ngày 18/7/2013 Sở GDCK Tp.HCM ban hành quyết định số 249/2013/QĐ-SGDHCM chấp thuận hủy niêm yết cổ phiếu NTB do đơn vị kiểm toán không thể đưa ra

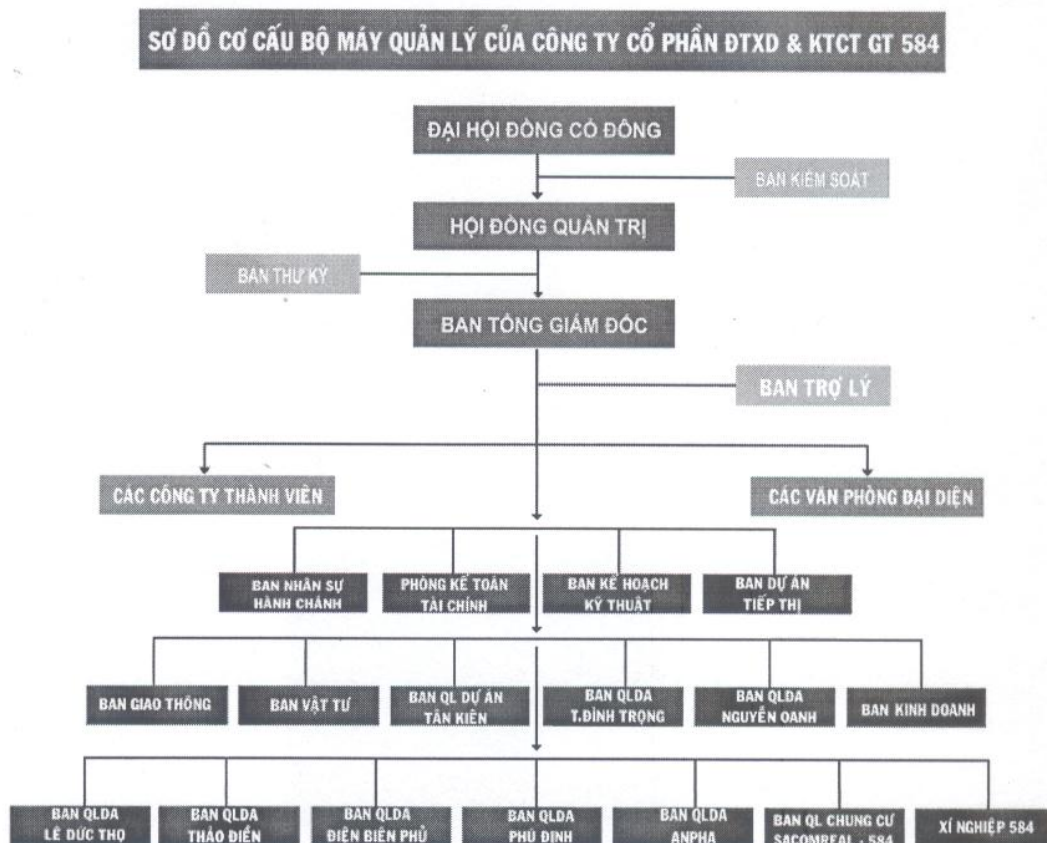
ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 của Công ty. Ngày chính thức hủy niêm yết là 23/07/2013.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Ngày 16/05/2007, vốn điều lệ tại thời điểm chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần là: 30.000.000.000 đồng.

- **Lần 1:** Tháng 1 năm 2008, tăng vốn từ 30 tỷ đồng lên 150 tỷ đồng
- **Lần 2:** Tháng 3 năm 2010, tăng vốn từ 150 tỷ đồng lên 360 tỷ đồng
- **Lần 3:** Tháng 6 năm 2012, tăng vốn từ 360 tỷ đồng lên 397.795.770.000 đồng

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy công ty:



Diễn giải sơ đồ:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty và có nhiệm vụ:

- Thông qua điều lệ, phương hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Các nhiệm vụ khác do điều lệ quy định.

❖ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty theo Điều lệ và Nghị quyết Đại hội cổ đông.

❖ **Ban Kiểm soát** là cơ quan thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công ty.

❖ **Tổng Giám đốc:** là người điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc ký hợp đồng theo đề nghị của Tổng Giám đốc. Phó Tổng giám đốc được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với thời gian tối đa là 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng tiếp với số nhiệm kỳ không hạn chế.

❖ **Kế toán trưởng** của Công ty do Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm hoặc ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng theo đề nghị của Tổng Giám đốc. Kế toán trưởng được bổ nhiệm hoặc ký kết hợp đồng với thời gian tối đa là 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng tiếp với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng của Công ty hiện tại là ông Hoàng Ngọc Phước.

❖ Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng Công ty trong quá trình điều hành là các phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ. Các phòng ban này thực hiện các chức năng, nhiệm vụ do Ban Tổng giám đốc giao phó.

- Ban Nhân sự Hành chính
- Ban Kế hoạch Tổng Hợp
- Phòng Tài chính Kế toán
- Các Ban Quản lý dự án: (Ban Quản lý dự án Tân Kiên; Ban Quản lý dự án Nguyễn Oanh; ban Quản lý dự án Trịnh Đình Trọng; Ban Quản lý dự án Lê Đức Thọ)
- Các Ban quản lý nhà chung cư
- Các Công ty thành viên
- Các Xí nghiệp, công trường, Đội xây dựng

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty, cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm ngày 03/05/2013:

T T	Tên cổ đông	Số CMND/ GDKKD	Địa chỉ	Số cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)
1	CTCP Chứng Khoán Phương Nam	97/GCNTVLK	Lầu 2&3, số 28-30-32 Nguyễn Thị Nghĩa, P.Bến Thành, Q.1, HCM.	7.561.198	19.01

(Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 03/05/2013 do VSD cung cấp)

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

TT	Tên cổ đông	Số CMND	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Nhị	200984733	30 đường 1A, khu dân cư Trung Sơn, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Tp. HCM	200.000	0.83
2	Trần Kim Minh	020341485	14 Điện Biên Phủ, P. Đakao, Q.1, Tp. HCM	12.851.100	53.55
3	Trần Văn Hữu	225246574	238, lô 8, cư xá Thanh Đa, P.27, Q. Bình Thạnh	120.000	0.5

Nguồn: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số số 0304967631 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 16/5/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 16/8/2013n

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay, cổ phiếu phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3 Cơ cấu cổ đông của công ty tại thời điểm 03/05/2013

Cơ cấu	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước			
Cá nhân	2.133	29.124.812	73.22
Tổ chức	29	10.058.864	25.29

<i>II. Cổ đông nước ngoài</i>			
<i>Cá nhân</i>	9	80.212	0.20
<i>Tổ chức</i>	3	515.689	1.30
Tổng	2.174	39.779.577	100

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 03/05/2013 do VSD cung cấp

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch:

Tính đến thời điểm hiện tại Công ty không nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với bất kỳ Công ty nào.

5. Hoạt động kinh doanh:

5.1 Sản phẩm dịch vụ chính: Đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà đất ; Đầu tư xây dựng kinh doanh kinh doanh cơ sở kỹ thuật hạ tầng Khu công nghiệp, cụm dân cư và đô thị; Xây dựng dân dụng, công nghiệp; Đầu tư theo phương thức hợp đồng Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT) trong nước công trình giao thông.

5.2 Thị trường: Môi trường kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục được duy trì ổn định tạo tiền đề cho phát triển ổn định trong các năm tiếp theo, qua những dấu hiệu sau:

Thứ nhất, áp lực tăng giá cả hàng hóa trên thị trường dường như không còn là quan ngại trong những tháng tới, CPI năm nay dự báo chỉ xoay quanh mức 5,3 % đến 6% do tâm lý phòng thủ và sức cầu trong nền kinh tế vẫn yếu.

Thứ hai, kinh tế vĩ mô của Việt Nam được duy trì tốt, nên Ngân hàng Nhà nước có khả năng kiểm soát tỷ giá USD/VND, mà không nhất thiết phải tăng lãi suất VND.

Thứ ba, kinh tế trong nước đến nay đã có một số dấu hiệu phục hồi, nhưng tăng trưởng vẫn chậm, nên khả năng lãi suất VND tiếp tục được giữ ổn định, có thể giảm thêm.

Việc tái cơ cấu đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng đang được thực thi, nhưng quá trình thực hiện sẽ cần nhiều thời gian để mang lại chuyển biến lớn. Chính phủ đã có những biện pháp tích cực trong việc xử lý nợ xấu và thúc đẩy thị trường bất động sản qua gói tín dụng nhà ở xã hội có thể sẽ phát huy tác dụng hơn trong năm 2014. Động thái này sẽ giúp cho sự hồi phục của thị trường bất động sản dần chuyển biến trong năm tới.

5.3 Kế hoạch phát triển kinh doanh:

5.3.1. Kế hoạch cơ cấu sản phẩm:

Mặc dù thị trường bất động sản chưa ấm lại nhưng Công ty tập trung vào sản phẩm căn hộ nhà ở xã hội và căn hộ thương mại có diện tích dưới 70m² với các gói ưu đãi, hỗ trợ theo nghị quyết số: 02/NQ-CP của chính phủ.

5.3.2. Kế hoạch nâng cao chất lượng sản phẩm và tiết kiệm chi phí:

Hiện tại Công ty đang ứng dụng nhiều công nghệ trong công tác thi công xây dựng lắp đặt, cụ thể:

- Sử dụng sàn dự ứng lực: Khả năng vượt nhịp lớn; Giảm chiều cao của dầm hoặc không dùng dầm; Tăng chiều cao thông thoáng của tầng nhà so với khi sử dụng hệ dầm sàn thông thường.

- Móng Top - base và sàn Bubble Deck . Phương pháp thi công trên có thể tiết kiệm từ 20%-30% chi phí xây dựng phần thô và rút ngắn thời gian thi công. Móng Top – base được sử dụng nhiều ở Nhật Bản và Hàn Quốc. Phương pháp này giúp nâng cao cường độ đất nền từ đó sử dụng các loại móng nông (có hoặc không có kết hợp với cọc) giúp cho giảm chi phí so với các phương pháp khác. Rút ngắn thời gian thi công sớm đưa công trình vào sử dụng giúp cho tiết kiệm được chi phí lãi vay và thu hồi vốn nhanh hơn. Sử dụng sàn Bubble Deck làm giảm lượng bê tông sàn, tiết kiệm chi phí xây dựng phần thô. Thi công nhanh và cơ giới hóa.

- Công nghệ thi công lắp ghép: Thi công lắp ghép chủ yếu sử dụng các cấu kiện đúc sẵn ở nhà máy và vận chuyển đến lắp ghép ở công trường. Phương pháp thi công được thực hiện chủ yếu bằng máy móc nên nâng cao năng suất và rút ngắn thời gian thi công; thời gian thi công phần thô 4 – 8 ngày/tầng (rút ngắn hơn 50% thời gian thi công phần thô so với phương pháp thi công bê tông toàn khối). Sử dụng mỗi nôi ước bằng bê tông cường độ cao. Dễ quản lý chất lượng các cấu kiện vì được sản xuất trong nhà máy.

- Sự ổn định của các nguồn cung cấp nguyên vật liệu: Do nhu cầu nguyên vật liệu phục vụ cho công tác thi công, lắp đặt, xây dựng của Công ty thường rất lớn, bên cạnh đó giá của các loại nguyên vật liệu này thường xuyên biến động, để đảm bảo sự ổn định của nguồn nguyên vật liệu đầu vào, Công ty đã chủ động thực hiện lựa chọn và ký kết các hợp đồng dài hạn với các nhà cung cấp có uy tín, điều này đã giúp cho Công ty luôn đảm bảo nguồn nguyên vật liệu đầu vào cả về số lượng và chất lượng cho công tác thi công, bên cạnh đó công ty còn được các nhà cung cấp giành cho các chính sách ưu đãi về giá, tín dụng..... cũng như sự ưu tiên cung cấp khi thị trường nguyên vật liệu khan hiếm hoặc biến động mạnh. Biện pháp này giúp công ty bình ổn đầu vào.

Ngoài ra Công ty còn đầu tư ứng dụng các công nghệ mới trong quản lý nhà chung cư và Phòng cháy chữa cháy, tiết giảm tối đa các chi phí.

6. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

Bảng : Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011, 2012 & 6 tháng năm 2013

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng, giảm 2012/2011	6 tháng 2013
Tổng giá trị tài sản	2,423,754,317,718	3,180,289,170,605	131%	3.301.378.174.053
Doanh thu thuần	327,911,425,060	134,285,646,991	41%	123,491,637,314
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(13,755,323,048)	(46,941,096,054)	341%	18,274,011,494
Lợi nhuận khác	21,123,581,775	(20,138,447,415)	-95%	(221,878,567)
Lợi nhuận trước thuế	7,368,258,727	(67,079,543,469)	-910%	18,052,132,927
Lợi nhuận sau thuế	5,526,194,045	(67,079,543,469)	-1214%	18,052,132,927
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-		-

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012 & BCTC 6 tháng 2013 công ty tự lập

Các vấn đề hạn chế tại báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012

1) Hạn chế phạm vi kiểm toán:

Trong năm tài chính 2012, Công ty ký hợp đồng số 40/HĐ/CĐ-2012 ngày 14/08/2012 xây dựng Cao ốc thương mại – Văn phòng tại 158 Võ Văn Tần, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh với Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Chợ Đũi với tổng giá trị là 648 tỷ đồng. Tháng 10 năm 2012 Công ty đã ký hợp đồng với các nhà thầu phụ để thực hiện dự án. Tại thời điểm kiểm toán, Công trình gần như chưa triển khai nhưng Công ty đã thanh toán 674,5 tỷ đồng (vượt giá trị hợp đồng đã ký với chủ đầu tư 26,5 tỷ).

Đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty không cung cấp hợp đồng với 02 nhà thầu phụ là Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh 584.4 và Công ty Cổ phần Tư vấn Giám sát 584.2. Bên cạnh đó, Công ty đã thanh toán cho 02 nhà thầu này với tổng giá trị

là 124,5 tỷ đồng. Do hạn chế không được cung cấp hợp đồng thi công và hồ sơ liên quan, kiểm toán viên không thể đánh giá ảnh hưởng của vấn đề này tới tình hình tài chính của Công ty.

Tại thời điểm 31 / 12 / 2012, Công ty chỉ cung cấp được báo cáo tài chính của 01 công ty liên kết là Công ty Cổ phần Sản xuất và Kinh doanh Vật liệu xây dựng 584.8. Các Công ty liên kết khác chưa được kiểm toán và cũng chưa cung cấp báo cáo tài chính cho Kiểm toán viên. Theo đó Công ty kiểm toán không thể đánh giá những ảnh hưởng lâu, lỗ từ các công ty liên kết này tới tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty cho năm tài chính 2012.

Công ty đều nắm giữ từ 20% quyền biểu quyết trở lên tại các công ty liên kết nhưng chưa thực hiện kiểm toán theo quy định tại mục d Điều 15 Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012. Vì vậy, Công ty kiểm toán không đưa ý kiến về khoản đầu tư vào các Công ty liên kết và ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trên báo cáo tài chính.

Tại thời điểm 31 /12 /2012, khoản mục tiền gửi ngân hàng và một số khoản công nợ phải thu, phải trả chưa được đối chiếu. Bằng các thủ tục kiểm toán bổ sung và thay thế, cũng không cho công ty kiểm toán được những bằng chứng để đưa ra nhận xét về các khoản trên, đến thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Kiểm toán viên chưa thu thập được xác nhận từ các bên thứ 3 như sau: Tiền gửi ngân hàng 77,27%, tương đương 154 triệu đồng; Tạm ứng 100% tương đương 34 tỷ đồng; Phải thu khác 100% tương đương 530 tỷ đồng; Phải thu khách hàng 99,74% tương đương 51 tỷ đồng; Người mua trả tiền trước 100% tương đương 343 tỷ đồng; Nhận ký cược ký quỹ dài hạn 100% tương đương 248 triệu đồng; Phải trả người bán 100% tương đương 25 tỷ đồng; Trả trước cho người bán 99,74% tương đương 758 tỷ đồng; Vay ngắn hạn 100% tương đương 676,7 tỷ đồng; Phải trả, phải nộp khác 100% tương đương 735 tỷ đồng; Vay dài hạn 100% tương đương 602 tỷ đồng.

2) Hạn chế xử lý kế toán:

Tại thời điểm 31 / 12 /2012, một số khoản mục như: “Phải thu khách hàng”, “Trả trước cho người bán”, “Phải thu nội bộ và tạm ứng” đã quá hạn phải thu nhưng Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo hướng dẫn tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính. Theo ước tính của Kiểm toán viên giá trị cần trích lập ước tính là 20,50 tỷ đồng. Nếu Công ty trích lập khoản dự phòng trên thì Vốn chủ sở hữu và Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh sẽ giảm đi tương ứng.

Công ty đang góp vốn hợp tác kinh doanh hai (02) dự án bất động sản là: Khu dân cư – căn hộ cao tầng 584 Lilama SHB Plaza và 584 Lilama SHB Building, đến 31/12/2012 các dự án này đã dừng thi công. Tuy nhiên, Công ty vẫn thực hiện vốn hóa chi phí lãi vay vào dự án. Theo ước tính của chúng tôi, chi phí lãi vay đang vốn hóa cho 02 dự án này trong năm 2012 là 54,98 tỷ đồng. Theo qui định tại chuẩn mực kế toán số

16 “Chi phí đi vay” thì việc vốn hóa chi phí đi vay sẽ được tạm ngừng lại trong các giai đoạn mà quá trình đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang bị gián đoạn, trừ khi sự gián đoạn đó là cần thiết. Nếu Công ty điều chỉnh thì giá trị Hàng tồn kho và Vốn chủ sở hữu sẽ giảm tương ứng 54,98 tỷ đồng.

Tương tự như đoạn trên, dự án chung cư căn hộ cao tầng 584 – Điện Biên Phủ đã tạm dừng thi công do không có nguồn tài trợ. Tuy nhiên, Công ty vẫn tiếp tục vốn hoá phần chi phí lãi vay phải trả đối với khoản gốc vay dùng cho dự án này. Theo ước tính của Kiểm toán viên, chi phí lãi vay không được vốn hóa cho dự án trên là 25,64 tỷ đồng. Nếu Công ty điều chỉnh, Vốn chủ sở hữu và Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh sẽ giảm tương ứng.

3) Ý kiến của Kiểm toán viên:

Do ảnh hưởng của những vấn đề trọng yếu nêu trên, Công ty Kiểm toán không thể đưa ra ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng và Khai Thác Công Trình Giao Thông 584 cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2012 một số dự án mang thế chấp tại Ngân hàng nhưng Công ty đang không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo cam kết tại hợp đồng tín dụng, đến thời điểm khóa sổ các món vay thuộc dự án này đã quá hạn 246 tỷ đồng. Việc các dự án này bị giải chấp hay không sẽ tùy thuộc vào các tổ chức tín dụng.

6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo:

Cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã ảnh hưởng sâu sắc tới nền kinh tế thế giới và nền kinh tế Việt Nam. Ngoài ra chính sách thắt chặt tín dụng của nhà nước, bất động sản đóng băng, vốn đầu tư nước ngoài vào thị trường bất động sản Việt Nam giảm mạnh càng ảnh hưởng nặng nề đến ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản.

Bên cạnh đó tình hình biến động giá nguyên vật liệu trong những năm qua đã làm ảnh hưởng đến chi phí đầu vào của Công ty và đẩy chi phí đầu vào lên cao làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty.

Ngoài ra còn có những yếu tố khác ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: Chi phí lãi vay; đầu ra sản phẩm...

6.3 Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành:

Vị thế của công ty trong ngành: Mặc dù xuất phát điểm không cao nhưng với sự chỉ đạo sáng suốt của Ban lãnh đạo-, sự nhiệt tình của tất cả CB- CNV cùng với bề dày kinh nghiệm. Công ty sẽ không ngừng phấn đấu để vượt qua những khó khăn cùng vững bước đi lên với các doanh nghiệp khác trong ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản.

Triển vọng phát triển của ngành: Năm 2013 tiếp tục là năm khó khăn về nguồn vốn trong thị trường bất động sản. Tuy nhiên theo quyết định số: 02/NQ-CP ngày 01/1/2013 của Chính phủ về một số giải pháp khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu và Bộ xây dựng ban hành thông tư số: 02/2013/TT-BXD ngày 8/3/13 về hướng dẫn việc điều chỉnh cơ cấu căn hộ các dự án nhà ở thương mại sang nhà ở xã hội; Thông tư số: 07/2013/TT-BXD ngày 15/5/2013 về hướng dẫn việc xác định các đối tượng được vay vốn hỗ trợ nhà theo nghị quyết số: 02/NQ-CP; Thông tư 11/2013/TT-NHNN ngày 15/5/2013 của Ngân hàng nhà nước quy định về cho vay hỗ trợ nhà theo nghị quyết số: 02/NQ-CP thì từ cuối năm nay và sang đầu năm sau thị trường bất động sản có thể khởi sắc trở lại.

Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới. Với khả năng, năng lực và kinh nghiệm hiện có cùng sự hỗ trợ từ các các chính sách của nhà nước. Công ty quyết tâm trụ vững và vươn lên phát triển vững chắc bằng chính nội lực và quyết tâm của mình. Cùng với xu thế phát triển và hội nhập của đất nước, tốc độ di dân về các thành phố lớn, đặc biệt là thành phố Hồ Chí Minh ngày một tăng, với quỹ đất của Công ty hiện có sẽ phục vụ tốt cho bộ phận này phù hợp với định hướng phát triển của ngành.

Định hướng phát triển của Công ty: Trong năm 2012 công ty đã gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế vĩ mô, thị trường bất động sản trầm lắng. Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo công ty đã có những định hướng chỉ đạo và đưa ra các biện pháp điều hành quyết liệt, kịp thời để giúp công ty vượt qua những khó khăn trước mắt. Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và 6 tháng đầu năm 2013 Công ty đã nghiêm túc phân tích các yếu tố ảnh hưởng, nhìn nhận và đánh giá những mặt đã thực hiện tốt trong thời gian qua và những vấn đề còn tồn tại để rút ra bài học kinh nghiệm, từ đó xây dựng phương án sản xuất kinh doanh năm tiếp theo, một năm mới với nhiều vận hội mới nhưng cũng kèm theo rất nhiều khó khăn và thách thức đang chờ đợi ở phía trước.

Năm nay, Công ty tập trung đầu tư những dự án dân cư căn hộ nhỏ có diện tích dưới 70m², giá bán thấp hơn 15 triệu đồng/1m². Chuyển những dự án nhà ở thương mại đang đầu tư dở dang và chuẩn bị đầu tư sang dự án nhà ở xã hội và nhà ở thương mại thu nhập thấp. Bên cạnh kinh doanh bất động sản đang là thế mạnh của công ty, năm 2013

công ty đã và đang đấu thầu và nhận thầu thi công các công trình thuộc ngành nghề truyền thống của công ty 584 là đầu tư xây dựng công trình cầu đường...

7. Chính sách đối với người lao động:

7.1 Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2013:

Bảng: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2013

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1. Thạc sỹ, tiến sỹ	2	2.3
2. Đại học, cao đẳng	40	44.9
3. Trung cấp, công nhân kỹ thuật	26	29.2
4. Lao động phổ thông	21	23.6
TỔNG CỘNG	89	100

7.2 Chính sách đào tạo, chế độ với người lao động:

Với triết lý nguồn lực con người là yếu tố duy nhất quyết định sự thành bại của một doanh nghiệp. Công ty luôn quan tâm đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của NLD. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật; Công ty hỗ trợ 100% kinh phí cho người lao động tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn; 100% người lao động tại Công ty được ký hợp đồng từ 1 đến 3 năm hoặc không xác định thời hạn; Thu nhập của người lao động luôn cao hơn quy định của Luật lao động; 100% số lao động làm việc ký hợp đồng lao động với Công ty và được Công ty trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và được nghỉ phép theo đúng quy định của Pháp luật. Ban lãnh đạo và Công đoàn Công ty thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV khi có việc hiếu hỷ, ốm đau, tổ chức quyên góp giúp đỡ CBCNV gặp hoàn cảnh khó khăn “lá lành đùm lá rách...”

8. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông của Công ty được quy định như sau:

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả.

- Cổ đông sẽ được chia cổ tức theo phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo từng thời gian một lần. Tỷ lệ cổ tức sẽ được đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên cơ sở đề xuất của Hội đồng quản trị và ý kiến của cổ đông.

- Năm 2011 và 2012 do tình hình tài chính thua lỗ nên Công ty không chia cổ tức.

9. Tình hình hoạt động tài chính :

9.1 Các chỉ tiêu cơ bản:

- Trích khấu hao TSCĐ :

1) Tài sản cố định hữu hình: được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với tỷ lệ khấu hao theo quy định tại Thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

Tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiên trúc	10 - 40
Máy móc thiết bị	04 - 10
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	06 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 06
Tài sản cố định khác	02 - 10

2) Tài sản cố định vô hình:

Tài sản cố định vô hình được khấu hao theo thời gian sử dụng ước tính từ 5 đến 20 năm, riêng đối với Tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất không thời hạn thì không tính trích khấu hao.

3) Mức lương bình quân:

Tính đến thời điểm 30/6/2013, mức lương bình quân tại Công ty là 5.124.246 đồng/người/tháng

4) Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Trong năm vừa qua Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế vĩ mô, thị trường bất động sản trầm lắng dẫn đến một số khoản nợ gốc và lãi đến hạn phải thanh toán nhưng Công ty chưa thanh toán kịp thời.

5) Các khoản phải nộp theo luật định:

- Trong năm 2012 và 6 tháng đầu năm 2013 Công ty đã thực hiện nộp thuế GTGT hàng nội địa, thuế GTGT hàng nhập khẩu, thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng tương đối đầy đủ.

- Riêng khoản thuế TNDN phát sinh từ những năm trước mang sang, nhưng trong 6 tháng đầu năm 2013 do kế toán điều chỉnh nhằm dẫn đến số tồn thuế TNDN đến cuối ngày 30/06/2013 bằng 0. Sang quý III/2013 Công ty đã tiến hành điều chỉnh đúng

6) Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành, cũng như đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm, số dư các quỹ tại thời điểm 31/12/2011 và 31/12/2012, 30/06/2013 như sau:

Bảng: Các quỹ của Công ty năm 2011, 2012 & 6 tháng 2013

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2011	31/12/2012	30/6/2013
- Quỹ đầu tư phát triển	đồng	15.287.334.199	15.287.334.199	15.287.334.199
- Quỹ dự phòng tài chính	đồng	4.174.367.301	4.174.367.301	4.174.367.301
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	đồng	1.866.288.514	1.718.067.777	1.693.967.777

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012& BCTC 6 tháng 2013 do Công ty tự lập

7) Dư nợ vay ngân hàng

Bảng: Dư nợ vay ngân hàng của Công ty năm 2011 - 2012 & 6 tháng năm 2013

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012	30/06/2013
Vay và nợ ngắn hạn (1)	272.955.969.278	865.080.508.148	912.039.410.655
Vay ngắn hạn ngân hàng	180.398.138.200	766.760.000.000	803.398.500.000
Ngân hàng TMCP SG - HN - CN TP. HCM		800.000.000	
Ngân hàng Phương Nam – CN 3/2	106.000.000.000	106.000.000.000	150.000.000.000
Ngân hàng Phương Nam – PGD Lũy Bán Bích		44.000.000.000	
Ngân hàng TMCP ĐT & PTVN – CN SGD II	74.398.138.200	58.960.000.000	58.960.000.000
Ngân hàng TMCp Nam Á		87.000.000.000	87.000.000.000
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Hội Sở		370.000.000.000	370.000.000.000
Ngân hàng NN & PTNT VN – CN Nam Sài Gòn		100.000.000.000	100.000.000.000
Ngân hàng TMCP Phương Tây – PGD Phạm Ngọc Thạch			37.438.500.000
Vay ngắn hạn đối tượng khác	92.557.831.078	98.320.508.148	108.640.910.655
Cty CP Kinh Doanh VT Thiết Bị 584.5	12.000.000.000	12.000.000.000	12.000.000.000
Cty CP SX & KD VLXD 584.8	4.900.000.000	4.900.000.000	5.287.500.000
CTy CP Bất Động Sản Exim		22.000.000.000	22.000.000.000
Cty TNHH Kinh Doanh Địa Ốc Và	15.000.000.000	15.000.000.000	15.000.000.000

<i>VLXD Anpha</i>			
<i>CTY CTGT Công Chánh Q5(CTy TNHH MTV Dịch Vụ Công Ích Quận 5)</i>			15.000.000.000
Lê Thị Bích Phượng	60.657.831.078	41.608.591.152	35.891.493.659
Trần Kim Minh			650.000.000
Nguyễn Anh Vũ		811.680.000	811.680.000
Trương Thị Hồng Giang		450.038.584	450.038.584
Nguyễn Thị Mai Huyền		300.038.584	300.038.584
Nguyễn Tam Tiên		350.060.627	350.060.627
Vũ Thị Thu Hà		450.038.584	450.038.584
<i>Nguyễn Văn Vỹ</i>		450.060.617	450.060.617
Vay và nợ dài hạn (2)	602.244.559.167	415.244.559.167	415.244.559.167
Ngân hàng Nam Á	87.000.000.000		
NH NN&PTNT – CN Nam Sài Gòn	515.244.559.167	415.244.559.167	415.244.559.167
Tổng cộng(1) + (2)	875.200.528.445	1.280.325.067.315	1.327.283.969.822
Nợ dài hạn đến hạn trả		250.000.000.000	250.000.000.000
Ngân hàng TMCP Phương Nam – CN 3/2		150.000.000.000	150.000.000.000
Ngân hàng NN & PTNT VN – CN Nam Sài Gòn		100.000.000.000	100.000.000.000

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012& BCTC 6 tháng 2013 do Công ty tự lập

- Các hợp đồng vay đã quá hạn thanh toán

+ Ngân hàng TMCP Phương Nam – CN 3/2

ĐVT: Tỷ đồng

Số hợp đồng	Ngày	Mục đích vay	Tài sản đảm bảo	Ngày bắt đầu nhận nợ	Hạn trả cuối cùng	Số tiền quá hạn
033/09/11 HMTD - 01	09/09/ 2011	Đầu tư Dự Án Trịnh Đình Trọng	BDS tại 1010B Trịnh Đình Trọng, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú	09/09/ 2011	09/09/ 2012	106
017/06/12H MTD.BS - 01	06/07/ 2012	Đầu tư Dự Án Trịnh Đình Trọng	BDS tại 1010B Trịnh Đình Trọng, P. Hòa Thạnh, Q. Tân Phú	06/07/ 2012	09/09/ 12	44

+ Ngân hàng NN& PTNT VN – CN Nam Sài Gòn

ĐVT: Tỷ đồng

Số hợp đồng	Ngày	Mục đích vay	Tài sản đảm bảo	Ngày bắt đầu nhận nợ	Hạn trả cuối cùng	Số tiền quá hạn
6160-LAV- 2010	21/12/ 2010	Đầu tư dự án Hưng Điền	Đất Dự án Hưng Điền	29/12/2010	29/02/201 4	100

- Khoản vay 515.244.559.167đ từ Ngân hàng NN&PTNT –CN Nam Sài Gòn là khoản vay được bảo lãnh bằng Quyền sử dụng đất số BA 305993 hồ sơ gốc số CT03104 do Sở TN & MT Tp.HCM cấp ngày 01/11/201 là tài sản của Cty CP ĐT Tấn Hưng(trong đó số tiền Cty 584 chuyển góp vốn cho Công ty Tấn Hưng là 490.000.000.000đ, chuyển trả lãi vay là 20.724.559.167đ và chuyển mua sắt thép là 4.520.000.000đ.)

8) Tình hình công nợ hiện nay

Bảng: Nợ phải thu, phải trả của Công ty qua các giai đoạn

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012	30/06/2013

NỢ PHẢI THU	1.212.416.786.154	1.921.988.347.834	1.876.234.581.191
<i>Phải thu ngắn hạn</i>	<i>130.255.411.409</i>	<i>839.826.973.089</i>	<i>794.073.206.446</i>
- Phải thu từ khách hàng	31.702.234.077	51.267.431.937	52.373.614.262
- Trả trước cho người bán	71.563.525.020	760.780.849.989	787.917.848.853
- Phải thu khác	36.282.385.674	48.123.012.296	
- Phải thu nội bộ	237.600.000	200.000.000	482.346.348
- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(9.530.333.362)	(20.544.321.133)	(46.700.603.017)
<i>Phải thu dài hạn</i>	<i>1.082.161.374.745</i>	<i>1.082.161.374.745</i>	<i>1.082.161.374.745</i>
- Phải thu dài hạn nội bộ	592.161.374.745	592.161.374.745	592.161.374.745
- Phải thu dài hạn khác	490.000.000.000	490.000.000.000	490.000.000.000
NỢ PHẢI TRẢ(1 + 2)	1.880.855.941.153	2.666.674.567.509	2.762.854.494.714
<i>Vay và nợ vay ngắn hạn (1)</i>	<i>726.797.010.682</i>	<i>1.699.324.894.997</i>	<i>1.795.528.922.202</i>
- Vay ngắn hạn	272.955.969.278	865.080.508.148	912.039.410.655
- Phải trả cho người bán	30.025.441.148	25.032.719.932	16.232.870.518
- Người mua trả tiền trước	109.504.675.087	343.100.621.180	303.788.448.862
- Phải trả cho nhân viên	560.398.000	1.753.901.545	2.072.707.776
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15.542.181.682	15.928.659.563	614.485.232
- Chi phí phải trả	88.339.073.903	225.424.418.700	377.406.522.305
- Phải trả nội bộ	27.391.610	27.391.610	27.391.610
- Các khoản phải trả khác	209.841.879.974	222.976.674.319	183.347.085.244
<i>Nợ dài hạn (2)</i>	<i>1.152.192.641.957</i>	<i>965.631.604.735</i>	<i>965.631.604.735</i>
<i>Phải trả dài hạn khác</i>	<i>549.948.082.790</i>	<i>549.948.082.790</i>	<i>549.948.082.790</i>
- C.Ty CP ĐT XD Lilama SHB	22.643.726.892	22.643.726.892	22.643.726.892

- Công ty CP BĐS Đại Hưng	527.056.355.898	527.056.355.898	527.056.355.898
- Đối tượng khác	248.000.000	248.000.000	248.000.000
Vay và nợ dài hạn	602.244.559.167	415.244.559.167	415.244.559.167
- Ngân hàng TMCP Nam Á	87.000.000.000	-	-
- Ngân hàng NN& PTNT VN – CN Nam Sài Gòn	515.244.559.167	415.244.559.167	415.244.559.167
Doanh thu chưa thực hiện		438.962.778	438.962.778

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012& BCTC 6 tháng 2013 do Công ty tự lập

- Trả trước cho người bán: Năm 2012, Công ty ký hợp đồng (số 40/HĐ/CĐ-2012 ngày 14/08/2012) xây dựng Cao ốc thương mại – Văn phòng tại 158 Võ Văn Tần - Quận 3 - Tp.HCM với CTy TNHH Thương Mại Dịch Vụ Chợ Đũi với tổng giá trị hợp đồng là 648 tỷ đồng. Tháng 10 năm 2012 Công ty đã tiến hành ký hợp đồng với các nhà thầu phụ để thực hiện dự án. Mặc dù công trình gần như chưa triển khai nhưng Công ty đã tạm ứng vượt giá trị công trình cho các nhà thầu phụ với số tiền là 26.5 tỷ đồng được lấy từ (02) nguồn chủ yếu: Tạm ứng của Chủ đầu tư số tiền 300 tỷ và vay Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – HCM số tiền 370 tỷ đồng. Thời điểm công ty ký kết hợp đồng thi công số 40/HĐ/CĐ-2012 ngày 14/08/2012) xây dựng Cao ốc thương mại – Văn phòng tại 158 Võ Văn Tần - Quận 3 - Tp.HCM thì đơn giá thi công, vật tư, nguyên vật liệu và thiết bị lắp đặt tương đối ổn định do đó Công ty ký hợp đồng với nhà thầu phụ, đơn vị cung cấp vật tư để thi công công trình và đã tạm ứng trước cho các nhà thầu phụ như trên vì vậy khoản mục trả trước cho người bán của Công ty luôn ở mức cao. Việc tạm ứng này tùy thuộc vào từng công trình và thời điểm thực hiện.

- Phải thu dài hạn nội bộ: 592.161.374.745đ là giá trị đầu tư qua Mỹ thực hiện theo Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 80/BKH-ĐTR ngày 06/11/2007 do Bộ KH và ĐT cấp (ngành nghề: đầu tư kinh doanh địa ốc, kinh doanh dịch vụ thương mại tại các khu dân cư người Việt Nam, thời gian hoạt đầu tư của dự án là 50 năm) theo Hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Cty CP ĐTXD & KTCT Giao Thông 584(tỷ lệ 5%) và Công ty CP BĐS Đại Hưng(tỷ lệ 95%).

- Phải thu dài hạn khác: 490.000.000.000đ là giá trị góp vốn hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản Khu trung tâm thương mại và dân cư Hưng Điền tại Phường 16, Quận 8, Tp.HCM với Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Tấn Hưng. Đến nay, Công ty vẫn tiếp tục thực hiện việc hợp tác.

- Phải trả dài hạn khác:

+ Số tiền 22.643.726.892đ là khoản góp vốn theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh bất động sản giữa Công ty CP ĐTXD & KTCT Giao Thông 584 và Công ty CP ĐTXD Lilama SHB thực hiện dự án chung cư Trịnh Đình Trọng – Q. Tân Phú và dự án chung cư Nguyễn Oanh – Gò Vấp.

+ Số tiền 527.056.355.898đ là khoản Công ty CP BĐS Đại Hưng góp vốn đầu tư sang Mỹ theo hợp đồng hợp tác kinh BĐS giữa Công ty ĐTXD & KTCT Giao Thông 584(tỷ lệ 5%) và Công ty CP BĐS Đại Hưng(tỷ lệ 95%) để hợp tác thực hiện các dự án kinh doanh bất động sản tại Hoa kỳ

9) Đầu tư tài chính dài hạn

Bảng: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012	30/06/2013
Đầu tư vào Công ty con	15.232.200.000	-	
<i>Cty CP SX&KD VLXD 584.8</i>	15.232.200.000	-	
Đầu tư vào công ty liên kết	1.490.000.000	9.232.508.299	9.232.508.299
<i>Cty CP SX&KD VLXD 584.8</i>		7.742.508.299	7.742.508.299
<i>Cty CP XD 584.3</i>	400.000.000	400.000.000	400.000.000
<i>Cty CP Cơ Điện Lạnh 584.4</i>	300.000.000	300.000.000	300.000.000
<i>Cty CP KD Vật tư Thiết Bị 584.5</i>	290.000.000	290.000.000	290.000.000
<i>Cty CP Tư Vấn Thiết Kế 584.1</i>	300.000.000	300.000.000	300.000.000
<i>Cty CP Tư Vấn Giám sát 584.2</i>	200.000.000	200.000.000	200.000.000
Đầu tư dài hạn khác	52.300.000.000	2.650.000.000	2.750.000.000
<i>Cty CP Đầu Tư & KD BĐS 584.6</i>	1.300.000.000	1.650.000.000	1.750.000.000
<i>Cty CP Đầu Tư Y Tế Việt Nam</i>	50.000.000.000		

<i>Cty TNHH TMDV Sài Gòn Phổ Đông (BFI)</i>	1.000.000.000	1.000.000.000	1.000.000.000
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(7.742.508.299)	(7.742.508.299)
Tổng cộng:	69.022.200.000	4.140.000.000	4.240.000.000

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012 & BCTC 6 tháng 2013 do công ty tự lập

10) Hàng tồn kho

Khoản mục	31/12/2011	31/12/2012	30/06/2013
Nguyên, nhiên vật liệu	565.950.852	1.095.120.191	3.693.422.966
<i>Công cụ dụng cụ</i>	-	-	1.375.000
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang(TK 154)	-	14.007.032.512	-
<i>Chi phí xây dựng dở dang(TK 241)</i>	1.077.736.209.212	1.161.375.700.686	1.310.563.404.869
<i>Hàng gửi đi bán</i>			4.715.457.952
Tổng cộng	1.078.302.160.064	1.176.477.853.389	1.318.973.660.787

Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2012 & BCTC 6 tháng 2013 do công ty tự lập

Trong năm 2011, 2012, Công ty chịu sự tác động của khủng hoảng kinh tế và đặc biệt ảnh hưởng lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính của Công ty là thị trường bất động sản, đây chính là nguyên nhân dẫn tới việc khoản mục hàng tồn kho của Công ty luôn chiếm tỷ lệ lớn, cụ thể:

+ Dự án xây dựng khu dân cư Hưng Điền được thực hiện dưới hình thức hợp tác đầu tư: Công ty góp tiền và Công ty Cổ phần Đầu tư Tấn Hưng góp quyền sử dụng đất theo Hợp đồng hợp tác đầu tư số 07/HTTĐT ngày 25/11/2010; Phụ lục hợp đồng số 01/HTĐT ngày 12/01/2011; Phụ lục hợp đồng số 02/HTĐT ngày 06/07/2012. Hiện tại dự án đang tạm ngưng thi công để tính toán lại hiệu quả đầu tư và xin chuyển đổi sang dự án nhà ở xã hội.

+ Theo công văn số 55/CV/TH ngày 06/11/2012, về việc đề nghị tiếp tục thực hiện hợp đồng kinh doanh bất động sản theo hợp đồng số 07/HĐHT ngày 25/11/2010 và các phụ lục hợp đồng liên quan, đồng thời theo biên bản làm việc giữa Công ty và Công ty CP ĐT Tấn Hưng ngày 06/11/2012 thì dự án Khu dân cư vẫn chưa được triển khai và đến hết ngày 31/12/2012, dự án vẫn chưa có nguồn thu nên Công ty gặp khó khăn trong

việc thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi vay phát sinh cho Chi nhánh Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn - CN Nam Sài Gòn. Theo các văn bản trên, Công ty CPĐT Tấn Hưng cam kết thanh toán toàn bộ gốc và lãi vay phải trả từ ngày vay đến ngày 31/12/2012 của Công ty theo hợp đồng tín dụng số 6160-LAV-2010 01124 ngày 21/12/2010 với số tiền vay là: 515.244.559.167 đồng cho Chi nhánh Ngân hàng Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn - CN Nam Sài Gòn.

Hiện nay, Công ty đang đề nghị Ngân hàng gia hạn khoản vay này đến 28/02/2014 và Công ty CPĐT Tấn Hưng cũng cam kết chịu toàn bộ trách nhiệm thanh toán nợ gốc và lãi vay cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 6160-LAV-2010 01124 ngày 21/12/2010 giữa Ngân hàng và Công ty và các phụ lục hợp đồng khác kèm theo. Bên cạnh đó Công ty CPĐT Tấn Hưng cũng cam kết trong trường hợp bị Ngân hàng phát mãi tài sản, Công ty CPĐT Tấn Hưng sẽ bổ sung thêm tài sản đảm bảo khác của Công ty, nếu tài sản của dự án Hưng Điện được định giá không đủ trả nợ Ngân hàng.

9.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2011	2012
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.71	1.22
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.23	0.53
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	Lần	0.78	0.84
- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	3.46	5.14
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	0.35	0.10
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0.14	0.04
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời*			

- Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	1.7	-
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bq	%	1.0	-
- Hệ số LNST/ Tổng tài sản bq	%	0.23	-
- Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	4.2	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2012

* Ghi chú: Không tính các chỉ tiêu sinh lời do kết quả kinh doanh năm 2012 âm

10. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

*** Hội đồng quản trị**

Ông: Trần Kim Minh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
Ông: Lê Tấn Hoà	Chức vụ: Ủy viên
Ông: Trần Nam Kha	Chức vụ: Ủy viên
Ông: Huỳnh Tấn Tước	Chức vụ: Ủy viên
Ông: Dương Chí Thiện	Chức vụ: Ủy viên

*** Ban Tổng Giám đốc**

Ông: Trần Kim Minh	Chức vụ: Tổng Giám đốc
Ông: Phan Phước Trần Lộc	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Ông: Trần Nam Kha	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
Ông: Huỳnh Đông Hà	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

*** Ban kiểm soát**

Bà: Phạm Dương Minh Tú	Chức vụ: Trưởng ban Kiểm soát
Bà : Vũ Thị Năng	Chức vụ: Ủy viên
Ông: Trần Quốc Cường	Chức vụ: Ủy viên

*** Kế toán trưởng**

Ông: Hoàng Ngọc Phước

Chức vụ: Kế toán trưởng

* SƠ YẾU LÝ LỊCH

Hội đồng Quản trị:

Hiện nay, Hội đồng quản trị công ty gồm 5 thành viên và khuyết vị trí Phó Chủ tịch HĐQT, lý do: ngày 08/7/2013 ông Nguyễn Văn Nhị – nguyên Phó chủ tịch Hội đồng quản trị xin từ nhiệm vì lý do sức khoẻ và bận việc gia đình và đã được HĐQT đã đồng ý (theo nghị quyết số: 453/NQ-HĐQT ngày 11/7/2013). Đến nay HĐQT vẫn chưa bầu bổ sung Phó Chủ tịch HĐQT.

❖ Chủ tịch Hội đồng quản trị

1) Họ và tên : Ông Trần Kim Minh

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 23/09/1958
- Quê quán : Vĩnh Long
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 43D/30 Hồ Văn Huê, P.9, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 091 578 1111
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - + 1976-1989 : Bộ đội, chức vụ Thượng sĩ
 - + 1990-1998 : Giám đốc Công ty XNK thanh niên xung phong TP
 - + Từ 1999-2001 : Phó Giám đốc Xí nghiệp 599 (Cienco 5)
 - + Từ 2002-2003 : Giám đốc Xí nghiệp ĐT XD & KD Địa ốc 799
 - + Từ 2004-2006 : Giám đốc C.ty ĐTXD & KT CTGT 584 (cienco 5)
 - + Từ 2007-nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần ĐTXD & KT CTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần ĐTXD & KT CTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 24.753 cổ phần chiếm tỷ lệ :

0.062%/tổng số cổ phần đang lưu hành

- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ **Ủy viên Hội đồng quản trị**

2) Họ và tên : **Ông Lê Tấn Hoà**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 9/9/1957
- Quê quán : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 81 Hoàng Diệu, Tp. Đà Nẵng
- Điện thoại liên lạc : 0989 33 88 88
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - + Trước năm 2003 : Giám đốc Công ty Xây dựng công trình 595 – Cienco5
 - + Từ 2003 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư Xây dựng Lilama SHB
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu Tư Xây dựng và Khai thác Công trình giao thông 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 20/8/2013): 223.210 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0.56%/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ **Ủy viên Hội đồng quản trị**

3) Họ và tên : **Ông Trần Nam Kha**

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 25/01/1982
- Quê quán : Bình Định
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 46 Phan Bội Châu, Tp. Quy Nhơn, Bình Định

- Điện thoại liên lạc : 0988 25 45 42
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản lý công nghiệp, cử nhân luật kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2006-2007 : Chuyên viên TT TV & HT DNCN – Sở Công nghiệp
 - + Từ 2007 – 2012 : Trợ lý Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác GTGT 584
 - + Từ 2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác GTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và KT GTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 1.105 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0.002%/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ Ủy viên Hội đồng quản trị

4) Họ và tên : Ông Huỳnh Tấn Tước

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 15/10/1967
- Quê quán : Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 337/13 Lê Văn Sỹ, P.1, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 0913 722 520
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1991- 2006: Cán bộ Công ty kinh doanh và phát triển nhà quận 1
 - + Từ 2007 – 2012 : Giám đốc Ban QLDA Khu căn hộ cao tầng 584 Tân Kiên – Công ty 584
 - + Từ 2009 đến nay : Giám đốc Công ty CP Kinh doanh Vật tư thiết bị 584.5

- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình giao thông 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 17.680 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0.04% /tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ Ủy viên Hội đồng quản trị

5) Họ và tên : Ông Dương Chí Thiện

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/9/1979
- Quê quán : Tp.HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 25/5/ Lê Văn Sỹ, Phường 13, Quận 3, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 0918 374 135
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2007-2010 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản 584.6
 - + Từ 2010 đến nay : Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản 584.6
- Chức vụ công tác hiện nay: Ủy viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Khai thác Công trình giao thông 584.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 0 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0%/ tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

Ban Tổng Giám đốc

1) Họ và tên : Ông Trần Kim Minh

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày phần của Hội đồng quản trị).

2) Họ và tên : Ông Phan Phước Trần Lộc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 07/01/1969
- Quê quán : Quảng Nam
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 116/3/19 Thiên Phước, P.9, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 090 380 9966
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1996 - 1997 : Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây dựng số 1- Công ty Đầu tư và phát triển xây dựng – Tổng Công ty XD Hà Nội - Bộ Xây dựng.
 - + Từ 1997 - 2002: Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty Đầu tư và phát triển xây dựng – Tổng Công ty XD Hà Nội - Bộ Xây dựng.
 - + Từ 2002 - 2005 : Kế toán trưởng Xí nghiệp xây lắp và khoan cấp nước – Công ty Đầu tư và xây dựng cấp thoát nước – Bộ Xây dựng.
 - + Từ 2006 - 2012 : Trưởng phòng kinh tế Kế hoạch Công ty Cổ phần Bạch Đằng 4- Tổng Công ty Xây dựng Bạch Đằng – Bộ Xây dựng.
 - + Từ 2013 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và KT GTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và KT GTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 50.000 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0.125%/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không



3) Họ và tên : Ông Trần Nam Kha

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày phân của Hội đồng quản trị).

4) Họ và tên : Ông Huỳnh Đông Hà

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 04/10/1977
- Quê quán : Kiên Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 35 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q. 3, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 0907 226 868
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2002 - 2006 : Cán bộ kỹ thuật Công ty quản lý kinh doanh nhà Tp. HCM.
 - + Từ 2007 - 2008 : Cán bộ kỹ thuật Công ty TNHH du lịch tư vấn thiết kế xây dựng.
 - + Từ 2008 đến nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và KT GTGT 584.
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 0 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0 %/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

Ban Kiểm soát

❖ Trưởng Ban Kiểm soát

1) Họ và tên : Bà Phạm Dương Minh Tú

- Giới tính : Nữ

- Ngày tháng năm sinh : 25/8/1976
 - Quê quán : Nha Trang
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : 377/20 Quang Trung – P.10 – Q. Gò Vấp – TP. HCM
 - Điện thoại liên lạc : 0979 779 058
 - Trình độ văn hóa : 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học; trung cấp kế toán
 - Quá trình công tác:
 - + Từ 2004-2006 : Phó phòng Kế toán Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác GTGT 584
 - + Từ 2007 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác GTGT 584
 - Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác GTGT 584
 - Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 - Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
 - Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 1.657 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0.004%/tổng số cổ phần đang lưu hành
 - Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không
- ❖ Ủy viên Ban Kiểm soát

2) Họ và tên : Ông Trần Quốc Cường

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/6/1983
- Quê quán: Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 14/23 đường số 4, P. Bình Hưng Hoà, Q. Bình Tân – TP. HCM
- Điện thoại liên lạc: 0909787456
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân công nghệ thông tin
- Quá trình công tác:

- + Từ 2007 đến nay : Nhân viên IT và quản trị mạng Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: uỷ viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 0 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0 %/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ **Ủy viên Ban Kiểm soát**

3) **Họ và tên : Bà Vũ Thị Năng**

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 25/12/1978
- Quê quán : Bắc Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 25/83/15 Bùi Quang Là, P.12, Q. Gò Vấp, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 0909782599
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ
- Quá trình công tác:
 - + Từ 2001-2006 : Nhân viên Công ty Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584 – Cienco 5
 - + Từ 2007-2011 : Nhân viên Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584
 - + Từ 2012 đến nay : Giám đốc Ban NS-HC Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: uỷ viên Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Khai thác CTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 0 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0

%/tổng số cổ phần đang lưu hành

- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

❖ **Kế toán trưởng**

Họ và tên : Ông Hoàng Ngọc Phước

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/01/1973
- Quê quán: Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 8/4 Tân Hoà 2, P. hiệp Phú, Q. 9, Tp. HCM
- Điện thoại liên lạc : 0913 922 851
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - + Từ 1996 - 2000: Nhân viên phòng Tài chính – Kế toán Công ty XDCT 586 (Cienco 5)- Bộ Giao thông vận tải
 - + Từ 2001 - 2004 : Q. Trưởng phòng Tài chính – Kế toán Công ty Đầu tư Xây dựng và Khai thác CTGT 584 (Cienco5) – Bộ Giao thông vận tải.
 - + Từ 2005 - 2006 : Phó phòng Tài chính – Kế toán Công ty Đầu tư Xây dựng và Khai thác CTGT 584 (Cienco5) – Bộ Giao thông vận tải
 - + Từ 2007 - 2009 : Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Khai thác CTGT 584.
 - + Từ 2010 - 2011 : Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584
 - + Từ 2012 – 3/2013 : Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584.
 - + Từ tháng 4/2013 – 10/2013 : Phó Phòng Kế toán Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584.
 - + Từ tháng 11/2013 đến nay : Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP Đầu tư XD và Khai thác CTGT 584
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
- Số cổ phần nắm giữ (đến thời điểm 03/5/2013): 5.000 cổ phần chiếm tỷ lệ : 0,012 %/tổng số cổ phần đang lưu hành
- Những người có liên quan (nắm giữ cổ phiếu của Công ty, nếu có): không

11. Tài sản

1) Tổng giá trị tài sản cố định của CTCP Đầu tư Xây dựng & Khai thác Công trình Giao thông 584 tại thời điểm 31/12/2012 là 18.454.565.215 đồng, chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn	Giá trị còn lại
1	TSCĐ hữu hình	30.912.430.004	-12.457.864.789	18.454.565.215
2	TCSĐ vô hình			
3	TSCĐ thuê tài chính			
4	Chi phí XDCB			18.454.565.215
	Tổng cộng	30.912.430.004	-12.457.864.789	18.454.565.215

Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012.

2) Tổng giá trị tài sản cố định của CTCP Đầu tư Xây dựng & Khai thác Công trình Giao thông 584 tại thời điểm 30/06/2013 là 15.842.702.110 đồng, chi tiết như sau:

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Hao mòn	Giá trị còn lại
1	TSCĐ hữu hình	24.485.749.951	-8.643.047.841	15.842.702.110
2	TCSĐ vô hình	-	-	-
3	TSCĐ thuê tài chính	-	-	-
4	Chi phí XDCB	-		-
	Tổng cộng	24.485.749.951	-8.643.047.841	15.842.702.110

Nguồn: Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2013 do công ty tự lập

12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ (%) tăng giảm
1. Vốn điều lệ (triệu đồng)	397,795,770	397,795,770	
2. Doanh thu thuần (triệu đồng)	134,285,647	589,286,000	439%

3. Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	-63,277,936	42,850,000	
4. Tỷ lệ LNST/DTT (%)	-47,1	7%	
5. Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ (%)	-15,9	11%	
6. Cổ tức			

Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2013 được HĐQT thông qua ngày 04/5/2013.

Công ty chưa tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 do Công ty chưa đồng ý với ý kiến của Công ty Kiểm toán tại báo cáo tài chính năm 2012.

Ngày 14/6/2013 Công ty đã gửi văn bản số: 399/CV-584 về việc xin gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 đến Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. HCM. Ngày 09/7/2013, Sở KH&ĐT Tp. HCM đã có ý kiến phúc đáp là ghi nhận và lưu văn bản.

Cần cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

Để đạt được kế hoạch nêu trên, trong năm 2013, Công ty tập trung vào các lĩnh vực sau:

Về kinh doanh bất động sản: Tập trung đầu tư những dự án dân cư căn hộ nhỏ có diện tích dưới 70m², giá bán thấp hơn 15 triệu đồng/1m². Chuyển những dự án nhà ở thương mại đang đầu tư dở dang và chuẩn bị đầu tư sang dự án nhà ở xã hội và nhà ở thương mại thu nhập thấp. Dự kiến cuối năm 2013 và năm 2014 Công ty 584 đạt được một số kết quả khả quan cho định hướng đầu tư và phát triển lĩnh vực Bất động sản như sau:

Stt	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Dtích đất (m ²)	Số căn hộ	Tiến độ thực hiện
1	Dự án khu dân cư và nhà ở cao tầng tái định cư 584 Tân Kiên	Huỳnh bá Chánh, xã tân Kiên, huyện Bình Chánh, Tp.HCM	53.000	976	Block B đã hoàn thành. Block A đạt được 80% (đã thực hiện xong phần thô, đang hoàn thiện) và dự kiến sẽ hoàn thành trong quý 1 năm 2014
2	Dự án cao ốc nhà ở và thương mại dịch vụ 584 Lê Đức Thọ	117-117A Lê Đức Thọ, P17, Q.Gò Vấp, Tp.HCM	1.685	170	Đã thi công xong phần ép cọc thử tải và một phần tường vây. Tiếp tục thi công

3	Dự án khu dân cư căn hộ thu nhập thấp và tái định cư 584 Trịnh Đình Trọng	Số 1010B Trịnh Đình Trọng, P Hoà Thạnh, Q Tân Phú, Tp.HCM	4.564	418	Đã thực hiện xong tầng 15 block A, Block B đã thi công xong tầng 8. Đã được phê duyệt chuyển sang nhà ở xã hội. Quý 2 năm 2014 thực hiện xong.
4	Dự án khu dân cư căn hộ cao tầng 584-BUILDING	Phường 6, Q Gò Vấp, Tp.HCM	30.000	1.568	Dự án đã thi công xong đến hạng mục tường vây. Tiếp tục thi công
5	Dự án khu chung cư cao tầng tái định cư Phường 16 Quận 8	Phường 16, Quận 8, Tp.HCM	3.925	314	Đang trình duyệt thiết kế

Dự kiến doanh thu và lợi nhuận kinh doanh bất động sản năm 2013 :

Stt	Tên công trình	Doanh thu (triệu đồng)	Lợi nhuận (triệu đồng)
2	Dự án khu dân cư căn hộ thu nhập thấp và tái định cư 584 Trịnh Đình Trọng	156.286	7.810
3	Dự án khu dân cư và nhà ở cao tầng tái định cư 584 Tân Kiên	168.000	9.240
	Cộng	324.286	17.050

- ***Về thi công xây dựng công trình :*** Bên cạnh kinh doanh bất động sản đang là thế mạnh của công ty, từ cuối năm 2012 và đầu năm 2013 công ty đã đầu thầu và nhận thầu thi công các công trình thuộc ngành nghề truyền thống của công ty 584 như :

+ Thi công Dự án Khu dân cư Thế Kỷ 21 Bình Trưng Tây – Quận 2 – Tp.HCM do Công ty TNHH Thế Kỷ 21 Bình Trưng Tây làm chủ đầu tư theo Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 05/HĐXL ngày 25/04/2013 với giá trị là **120,36 tỷ đồng**.

+ Thi công Dự án Trung tâm Thương mại - Văn phòng 158 Võ Văn Tần Quận 3, Tp.HCM do Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Chợ Đũi làm chủ đầu tư theo Hợp đồng Tổng thầu thi công xây dựng số : 40/HĐ/CD-2012 ngày 14/8/2012 với giá trị **648 tỷ đồng** và tiến độ thi công trong thời gian 36 tháng.

Dự kiến doanh thu và lợi nhuận thi công xây dựng công trình năm 2013 :

Stt	Tên công trình	Doanh thu (triệu đồng)	Lợi nhuận (triệu đồng)
-----	----------------	------------------------	------------------------

1	Thi công Dự án Khu dân cư Thế Kỷ 21 Bình Trưng Tây – Quận 2 – Tp.HCM	65.000	7.800
2	Dự án Trung tâm Thương mại - Văn phòng 158 Võ Văn Tần Quận 3	200.000	18.000
	Cộng	265.000	25.800

Ban Lãnh đạo công ty đã rất nỗ lực trong công tác quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Tính đến thời điểm 30/6/2013, doanh thu của Công ty đạt 123,4 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế đạt 18,05 tỷ đồng. Dự kiến các công trình kể trên đã và đang được gấp rút hoàn thành và sẽ mang lại doanh thu và lợi nhuận của Công ty trong năm 2013. Tuy nhiên, Công ty không chắc chắn có thể đạt được kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đã đề ra.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch: không có

14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty (nếu có): không có

V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Loại chứng khoán: Cổ phiếu Phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng

3. Tổng số chứng khoán ĐKGD: 39.779.577 cổ phiếu

4. Phương pháp tính giá: Giá trị cổ phần của Công ty được tính toán dựa trên phương pháp xác định giá trị theo sổ sách trên mỗi cổ phần và giá bình quân giá đóng cửa trước khi huỷ niêm yết.

a) Theo giá trị sổ sách :

- Giá trị sổ sách một cổ phần của Công ty được tính theo công thức sau:

$$\text{Giá sổ sách cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

- Giá trị sổ sách của CTCP ĐTXD & KTCTGT 584 tại thời điểm 31/12/2011, 31/12/2012, 30/06/2013, như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị tại 31/12/2011	Giá trị tại 31/12/2012	Giá trị tại 30/06/2013
1	Vốn CSH (đồng)	542,898,376,565	513,614,603,096	542,326,898,964
2	Số cổ phần đang lưu hành	36,000,000	39,779,577	39,779,577
3	Giá trị sổ sách của một cổ phần (đồng/CP)	15,081	12,912	13,633

b) Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên:

Công ty sử dụng phương pháp bình quân giá đóng cửa 10 phiên giao dịch cuối cùng trước khi cổ phiếu NTB bị hủy niêm yết tại sàn HSX như sau:

TT	Ngày giao dịch	Giá bình quân
1	19/7/2013	2.500
2	18/7/2013	2.500
3	17/7/2013	2.500
4	16/7/2013	2.500
5	15/7/2013	2.500
6	12/7/2013	2.500
7	11/7/2013	2.500

8	10/7/2013	2.500
9	09/7/2013	2.500
10	08/7/2013	2.500
Giá bình quân 10 phiên		2.500

Nguồn: Kết quả giao dịch cổ phiếu NTB tại HOSE từ ngày 08/7/2013 đến ngày 19/7/2013

Công ty đề xuất giá chọn giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là: **2.500 đồng/cổ phiếu**

5. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Điều lệ Công ty không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Sau khi đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTG ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam, trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch của tổ chức phát hành.

Tính đến thời điểm 03 tháng 05 năm 2013, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của cổ đông nước ngoài (bao gồm cả cá nhân và tổ chức) là 1.5%.

6. Các loại thuế có liên quan :

- Thuế GTGT: Công ty áp dụng việc kê khai, tính thuế GTGT theo hướng dẫn của luật thuế hiện hành.

- Thuế TNDN: Công ty tính và kê khai thuế và được hưởng các ưu đãi về thuế theo đúng quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.

- Thuế khác: Các loại thuế khác Công ty thực hiện kê khai và nộp cho cơ quan thuế địa phương theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ

Trụ sở: A12 Lô X1 Khu Liên cơ quan, Mỹ Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3763 4618 Fax: (84-4) 37 634 617

VII. PHỤ LỤC

Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Phụ lục II : Điều lệ công ty.

Phụ lục III : Giấy đề nghị đăng ký giao dịch cổ phiếu

Phụ lục IV : BCTC kiểm toán năm 2012 và BCTC 6 tháng năm 2013.

Phụ lục V : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán

★ CP ★
/ /

Tp. Hồ Chí Minh, ngày... 27... tháng... 11... năm 2013

**ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG 584
Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**



Trần Kim Minh

Trưởng Ban kiểm soát

Phạm Dương Minh Tú

Kế toán trưởng

Hoàng Ngọc Phước